

Số: /ĐA-UBND

Gia Lộc, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Gia Lộc

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã Gia Lộc có diện tích tự nhiên là 21,78 km², có 14.367 hộ gia đình với số người là 46.883. Xã Gia Lộc có 27 thôn, 63 người hoạt động không chuyên trách. Qua rà soát, hiện tại, xã có 19 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; 08 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; như vậy có 08 thôn trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn sẽ giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Phương án số 01/PA-UBND ngày 09/6/2026 của Thành phố Hải Phòng về tổng thể sắp xếp, tổ chức lại các thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Căn cứ Công văn số 2739/SNV-XDCQ&CTTN ngày 27/5/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố;

- Căn cứ Công văn số 2860/SNV-XDCQ&CTTN ngày 30/5/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn một số nội dung về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/ĐU ngày 29/5/2026 Ban chấp hành Đảng bộ xã Gia Lộc phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Gia Lộc;

- Căn cứ Thông báo số 130-TB/ĐU ngày 29/5/2026 Ban Thường vụ Đảng ủy xã Gia Lộc về dự kiến phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã;

- Căn cứ Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Gia Lộc năm 2026;

- Căn cứ Phương án số 07/PA-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Gia Lộc về sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Gia Lộc.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG CÁC THÔN, NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ GIA LỘC

I. THỰC TRẠNG CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Số lượng thôn

a) Tổng số: 27 thôn, gồm:

- (1) Thôn Phương Điểm 1: có 416 hộ, dân số 1.427 người; tổng diện tích tự nhiên 51 ha.
- (2) Thôn Phương Điểm 2: có 1.003 hộ, dân số 3576 người; tổng diện tích tự nhiên 34 ha.
- (3) Thôn Phương Điểm 3: có 529 hộ, dân số 1.825 người; tổng diện tích tự nhiên 58 ha.
- (4) Thôn Phương Điểm 4: có 351 hộ, dân số 1.290 người; tổng diện tích tự nhiên 1 ha.
- (5) Thôn Hội Xuyên 1: có 550 hộ, dân số 1.758 người; tổng diện tích tự nhiên 54 ha.
- (6) Thôn Hội Xuyên 2: có 982 hộ, dân số 3.402 người; tổng diện tích tự nhiên 79 ha.
- (7) Thôn Đức Đại 1: có 772 hộ, dân số 2.577 người; tổng diện tích tự nhiên 60 ha.
- (8) Thôn Đức Đại 2: có 483 hộ, dân số 1.605 người; tổng diện tích tự nhiên 62 ha.
- (9) Thôn Ngà: có 502 hộ, dân số 1.544 người; tổng diện tích tự nhiên 63 ha.
- (10) Thôn Chăm: có 499 hộ, dân số 1.573 người; tổng diện tích tự nhiên 66 ha.
- (11) Thôn Lương Nham: có 457 hộ, dân số 1.457 người; tổng diện tích tự nhiên 148 ha.
- (12) Thôn Tiên Lý: có 221 hộ, dân số 765 người; tổng diện tích tự nhiên 101 ha.
- (13) Thôn An Tân: có 586 hộ, dân số 1.809 người; tổng diện tích tự nhiên 113,44 ha.
- (14) Thôn Phúc Tân: có 783 hộ, dân số 2.646 người; tổng diện tích tự nhiên 118,94 ha.
- (15) Thôn Lãng Xuyên: có 562 hộ, dân số 1.703 người; tổng diện tích tự nhiên 18,19 ha.
- (16) Thôn Bình Đê: có 867 hộ, dân số 2.697 người; tổng diện tích tự nhiên 144,18 ha.
- (17) Thôn Gia Bùi: có 272 hộ, dân số 807 người; tổng diện tích tự nhiên 45,84 ha.
- (18) Thôn Cao Lý: có 549 hộ, dân số 1.768 người; tổng diện tích tự nhiên 60,92 ha.
- (19) Thôn Cao Dương: có 573 hộ, dân số 1.723 người; tổng diện tích tự nhiên 130,80 ha.
- (20) Thôn Tam Lương: có 230 hộ, dân số 680 người; tổng diện tích tự nhiên 39,04 ha.
- (21) Thôn Đông Cận: có 345 hộ, dân số 1.073 người; tổng diện tích tự nhiên 61,38 ha.
- (22) Thôn Quán Đào: có 933 hộ, dân số 3.012 người; tổng diện tích tự nhiên 167,97 ha.
- (23) Thôn Lũy Dương: có 577 hộ, dân số 1.991 người; tổng diện tích tự nhiên 111,07 ha.
- (24) Thôn Xuân Trình: có 419 hộ, dân số 1.293 người; tổng diện tích tự nhiên 89,71 ha.
- (25) Thôn Cộng Hòa: có 457 hộ, dân số 1.457 người; tổng diện tích tự nhiên 69,67 ha.
- (26) Thôn Thành Lập: có 258 hộ, dân số 832 người; tổng diện tích tự nhiên 48,48 ha.
- (27) Thôn Đồng Tâm: có 191 hộ, dân số 593 người; tổng diện tích tự nhiên 31,67 ha.

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố. Thực trạng các thôn trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

- 20 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định (có từ 400 hộ gia đình trở lên)

- 07 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định (có số hộ gia đình dưới 400), trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn Đồng Tâm, có 191 hộ, dân số 593 người)

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 04 thôn, gồm:

. Thôn Tiên Lý, có 221 hộ, dân số 765 người.

. Thôn Gia Bùi, có 272 hộ, dân số 807 người,

. Thôn Tam Lương, có 230 hộ, dân số 680 người.

. Thôn Thành Lập, có 258 hộ, dân số 832 người.

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 02 thôn, gồm:

. Thôn Phương Điểm 4, có 351 hộ, dân số 1290 người.

. Thôn Đông Cạn, có 345 hộ, dân số 1073 người.

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

Các thôn trên địa bàn xã cơ bản đều có nhà văn hóa, sân vận động, hệ thống điện chiếu sáng, thiết chế văn hóa và đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

2.2. Các tổ chức tại thôn

100% các thôn trên địa bàn xã đều có Chi bộ Đảng, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội như Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ...,

Nhìn chung, các tổ chức tại thôn hoạt động ổn định, bảo đảm vai trò lãnh đạo, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

3. Tình hình hoạt động tại thôn

Tình hình hoạt động của thôn cơ bản ổn định, các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh được các thôn triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Đội ngũ người tham gia hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của các thôn đại đa số có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công việc, làm tốt công tác phối hợp với các tổ chức, chính trị- xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương.

Ban công tác mặt trận, các chi hội, đoàn thể tại các thôn duy trì hoạt động thường xuyên, phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

Công tác an ninh trật tự, hòa giải ở cơ sở, vệ sinh môi trường, xây dựng đời sống văn hóa và các phong trào thi đua tại thôn được duy trì thực hiện tương đối hiệu quả.

Nhân dân đoàn kết, đồng thuận, tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nếp sống văn hóa tại các thôn.

Tuy nhiên, do khối lượng công việc tại thôn nhiều trong khi số lượng người tham gia công tác thôn còn hạn chế; các hoạt động tại thôn còn gặp khó khăn về kinh phí; cơ sở vật chất và trang thiết bị còn thiếu; một số chức danh tại thôn còn kiêm nhiệm,... cho nên chất lượng và hiệu quả thực hiện ở một số nội dung tại một số thôn công tác chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ.

II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Hiện tại, có 63 người đang tham gia hoạt động không chuyên trách tại thôn, cụ thể:

- Về chức danh: 11 Bí thư chi bộ; 06 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn; 10 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận; 02 Trưởng ban CTMTT kiêm Trưởng thôn; 19 Trưởng thôn, 15 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Về độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: 02 người.

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 08 người.

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 19 người

+ Trên 60 tuổi: 34 người (trong đó trên 70 tuổi: 01 người)

- Trình độ đào tạo:

+ Đại học: 10 người

+ Cao đẳng, Trung cấp: 16 người.

+ Dưới Trung cấp: 37 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của tỉnh Hải Dương (cũ)

Số người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của tỉnh Hải Dương (cũ) là 36 người.

- Chức danh:

+ Phó Trưởng thôn: 09 người;

+ Thôn đội trưởng: 11 người.

+ Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng: 03 người.

+ Phó Trưởng thôn kiêm thôn đội trưởng: 12 người.

+ Bí thư kiêm thôn đội trưởng: 01 người

- Độ tuổi:

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 03 người.

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 11 người

+ Trên 60 tuổi: 22 người, (trong đó trên 70 tuổi: 06 người)

- Trình độ đào tạo:

+ Cao đẳng, trung cấp: 04 người.

+ Phổ thông: 32 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố

Tổng số có 155 người, trong đó:

+ Tổ an ninh trật tự cơ sở: 85 người (hưởng phụ cấp theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng).

+ Nhân viên Y tế thôn: 27 người (hưởng phụ cấp theo Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương).

+ Cộng tác viên dân số: 43 người (hưởng phụ cấp theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương).

4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn

a) Ưu điểm

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn cơ bản đủ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại địa phương.

- Các chức danh được bố trí tương đối phù hợp, bảo đảm triển khai các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng- an ninh ở thôn.

- Người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, gần gũi Nhân dân, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và xây dựng nông thôn mới.

- Công tác phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể, ban công tác mặt trận và các lực lượng ở thôn chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Tồn tại, hạn chế

- Một số chức danh còn kiêm nhiệm nhiều công việc nên hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chưa đồng đều.

- Trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ của một bộ phận người hoạt động không chuyên trách còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Chế độ, chính sách đãi ngộ đối với người hoạt động không chuyên trách còn thấp nên chưa tạo được động lực cho đội ngũ tham gia công tác ở thôn.

- Một số ít người hoạt động không chuyên trách tham gia công việc chưa chủ động, còn mang tính hình thức, hiệu quả công việc chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, cập nhật hồ sơ, báo cáo trong thực hiện nhiệm vụ của một số người hoạt động không chuyên trách còn hạn chế.

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan

+ Khối lượng công việc ở thôn ngày càng nhiều, yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao.

+ Chế độ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia công việc ở thôn còn thấp, chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao.

+ Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động tại một số thôn còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu.

+ Các văn bản hướng dẫn, quy định về chức năng, nhiệm vụ của một số chức danh chưa đồng bộ.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Một số ít người hoạt động không chuyên trách chưa chủ động nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng thực hiện công việc.

+ Việc phân công nhiệm vụ cho người hoạt động không chuyên trách ở một số thôn chưa phù hợp đề phát huy được với năng lực, sở trường của từng người.

+ Tinh thần trách nhiệm của một bộ phận người tham gia công việc ở thôn chưa cao, còn tâm lý trông chờ, ỷ lại.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyên đổi số,

đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp

Tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, quy định về số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố quy định

“ Ở vùng Đồng bằng sông Hồng: thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên ”

- Tại khoản 1 Điều 11, Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định thành lập thôn, tổ dân phố trong các trường hợp đặc biệt nêu rõ

“ Trường hợp thành lập phường từ xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát, xây dựng phương án sắp xếp; tổ chức lại thôn theo loại hình tổ dân phố để lấy ý kiến Nhân dân đồng thời trong hồ sơ Đề án thành lập phường. Hội đồng nhân dân phường quyết định việc sắp xếp; tổ chức lại và sử dụng tên gọi tổ dân phố trên địa bàn kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập phường có hiệu lực thi hành. Trường hợp cần thiết do yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán hoặc yêu cầu thực tiễn của địa phương thì Hội đồng nhân dân cấp xã được quyết định tiếp tục sử dụng tên gọi truyền thống theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định này ”

Hiện nay, xã Gia Lộc đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND thành phố thẩm định hồ sơ Đề án thành lập phường trình cấp có thẩm quyền thông qua, do vậy việc sáp nhập thôn định hướng đảm bảo tiêu chuẩn của tổ dân phố khi thành lập phường.

*** Sắp xếp, tổ chức lại 13 thôn trên địa bàn xã Gia Lộc thành 6 thôn, cụ thể:**

1.1. Sáp nhập thôn Phương Điểm 3 với thôn Phương Điểm 4 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn **Phương Điểm 3.** Sau sắp xếp, thôn Phương Điểm 3 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Thôn Phương Điểm 3

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Phương Điểm 2, thôn Hội Xuyên 2; phía Tây giáp thôn Ngà, thôn Gia Hòa; phía Bắc giáp thôn Phương Điểm 2; phía Nam giáp thôn Đức Đại 1.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 880 hộ

+ Số nhân khẩu: 3.115 người.

- Diện tích tự nhiên: 109, 00 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Nhà Văn hóa: Có 02 nhà văn hóa: 01 thôn Phương Điểm 3, 01 thôn Phương Điểm 04; dự kiến tiếp tục sử dụng 01 nhà văn hóa thôn Phương Điểm 3 để làm điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của thôn; 01 nhà văn hóa thôn Phương Điểm 04 thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

+ Đình làng: 01 (Đình Phương Điểm);

+ Chùa: 01 (Chùa Phúc Hưng);

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập: 01 chi bộ, với 124 đảng viên trên cơ sở sáp nhập 02 chi bộ Phương Điểm 3 (57 đảng viên) và chi bộ Phương Điểm 4 (67 đảng viên).

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

02 thôn liền kề nhau, 01 thôn có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; một thôn có quy mô hộ gia đình trên 100% hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội giữa hai thôn cơ bản đồng bộ; các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa, khu thể thao, công trình tín ngưỡng, tâm linh và các hoạt động văn hóa cộng đồng có tính liên kết, phù hợp cho việc tổ chức hoạt động sau sắp xếp mà không gây xáo trộn lớn đến đời sống Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

* Đối với người hoạt động không chuyên trách:

- Số lượng: **05** người.

- Đề xuất phương án bố trí: Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên

* Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp:

+ Số lượng: **04** người.

+ Phương án bố trí: dự kiến bố trí **02** người đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể: 01 Phó trưởng thôn, 01 Thôn đội trưởng; số lượng dôi dư **02** người.

1.2. Sáp nhập thôn Lương Nham với thôn Tiên Lý để thành lập thôn

mới, dự kiến tên gọi là thôn **Gia Hòa**. Sau sắp xếp, thôn Gia Hòa đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Thôn Gia Hòa.

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Phương Điểm 3, thôn Ngà; phía Tây giáp xã Yết Kiêu; phía Bắc giáp phường Thạch Khôi; phía Nam giáp thôn Chằm.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 678 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.222 người

- Diện tích tự nhiên: 249,00 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Nhà Văn hóa: Có 02 nhà văn hóa: 01 thôn Lương Nham, 01 thôn Tiên Lý; dự kiến tiếp tục sử dụng 01 nhà văn hóa của thôn Lương Nham để làm điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của thôn; 01 nhà văn hóa thôn Tiên Lý thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

+ Đình làng: 01 (Đình Lương Nham);

+ Chùa: 01 (Chùa Vạn Hạnh);

+ Nghè: 01 (thôn Tiên Lý);

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập: 01 chi bộ, với 89 đảng viên trên cơ sở sáp nhập chi bộ thôn Lương Nham (66 đảng viên) và chi bộ thôn Tiên Lý (23 đảng viên)

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

02 thôn liền kề nhau, 01 thôn có quy mô từ 50% đến 70% số hộ gia đình theo quy định; một thôn có quy mô hộ gia đình trên 100% hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội giữa hai thôn cơ bản đồng bộ; các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa, khu thể thao, công trình tín ngưỡng, tâm linh và các hoạt động văn hóa cộng đồng có tính liên kết, phù hợp cho việc tổ chức hoạt động sau sắp xếp mà không gây xáo trộn lớn đến đời sống Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

* Đối với người hoạt động không chuyên trách:

+ Số lượng: **04** người.

- Đề xuất phương án bố trí: Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên

* Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp:

+ Số lượng hiện có mặt: **02** người.

+ Phương án bố trí: dự kiến bố trí **02** người đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể: 01 Phó thôn; 01 Thôn đội trưởng.

1.3. Sáp nhập thôn Gia Bùi với thôn Cao Lý để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Gia Khánh. Sau sắp xếp, thôn Gia Khánh đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Thôn Gia Khánh

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Bình Đê; phía Tây giáp thôn An Tân; phía Bắc giáp thôn Cao Dương, thôn An Tân; phía Nam giáp xã Gia Phúc.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 821 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.575 người.

- Diện tích tự nhiên: 106,00 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Nhà Văn hóa: Có 01 nhà văn hóa thôn Cao Lý; dự kiến tiếp tục sử dụng nhà văn hóa thôn Cao Lý để làm điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của thôn.

+ Đình làng: 02 (Đình Cao Lý; đình Gia Bùi);

+ Chùa: 02 (Chùa Thanh Quang, chùa Tam Bảo);

+ Nhà tưởng niệm Cố Phó Chủ tịch Hội đồng nhà nước Lê Thanh Nghị;

+ Miếu Cốc.

+ Sân vận động: Có 01 sân vận động thôn Cao Lý; dự kiến tiếp tục sử dụng sân vận động thôn Cao Lý.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập: 01 chi bộ, với 81 đảng viên trên cơ sở sáp nhập chi bộ thôn Gia Bùi (22 đảng viên) và chi bộ thôn Cao Lý (59 đảng viên).

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

02 thôn liền kề nhau, 01 thôn có quy mô từ 50% đến 70% số hộ gia đình theo quy định; một thôn có quy mô hộ gia đình trên 100% hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội giữa hai thôn cơ bản đồng bộ; các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa, khu thể thao, công trình tín ngưỡng, tâm linh và các hoạt động văn hóa cộng đồng có tính liên kết, phù hợp cho việc tổ chức hoạt động sau sắp xếp mà không gây xáo trộn lớn đến đời sống Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

* Đối với người hoạt động không chuyên trách:

- Số lượng: Tổng số **06** người.

- Đề xuất phương án bố trí: Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên

* Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp:

+ Số lượng: **03** người.

+ Phương án bố trí: dự kiến bố trí **02** người đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể: 01 Phó thôn; 01 Thôn đội trưởng; dôi dư **01** người.

1.4. Sáp nhập thôn Tam Lương với thôn Đông Cận để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn **Tân Tiến**. Sau sắp xếp, thôn Tân Tiến đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Thôn Tân Tiến

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Quán Đào; phía Tây giáp thôn Cao Dương; phía Bắc giáp phường Tân Hưng; phía Nam giáp thôn Mạnh Tân.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu :

+ Số hộ gia đình: 575 hộ

+ Số nhân khẩu: 1753 người.

- Diện tích tự nhiên: 100,42 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Nhà Văn hóa: Có 02 nhà văn hóa: 01 thôn Tam Lương, 01 thôn Đông Cận; dự kiến tiếp tục sử dụng 01 nhà văn hóa thôn Đông Cận để làm điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của thôn; 01 nhà văn hóa thôn Tam Lương thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

+ Đình làng: 01 (Đình Tam Lương);

+ Chùa: 01 (Chùa Từ Quang);

+ Miếu - Chùa Đông Cận.

+ Sân vận động: Có 02 sân vận động: 01 thôn Tam Lương, 01 thôn Đông Cận; Dự kiến tiếp tục sử dụng sân vận động thôn Đông Cận; 01 sân vận động thôn Tam Lương thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập: 01 chi bộ, với 48 đảng viên trên cơ sở sáp nhập chi bộ thôn Tam Lương (15 đảng viên) và chi bộ thôn Đông Cận (33 đảng viên).

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

02 thôn liền kề nhau, 01 thôn có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình theo quy định, 01 thôn có quy mô từ dưới 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội giữa hai thôn cơ bản đồng bộ; các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa, khu thể thao, công trình tín ngưỡng, tâm linh và các hoạt động văn hóa cộng đồng có tính liên kết, phù hợp cho việc tổ chức hoạt động sau sắp xếp mà không gây xáo trộn lớn đến đời sống Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

* Đối với người hoạt động không chuyên trách:

- Số lượng: Tổng số 04 người.

- Đề xuất phương án bố trí: Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên

* Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp:

+ Số lượng: **02** người.

+ Phương án bố trí: dự kiến bố trí **02** người đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể: 01 Phó thôn; 01 Thôn đội trưởng.

1.5. Sáp nhập thôn Lũy Dương với thôn Xuân Trình để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn **Tam Xuân**. Sau sắp xếp, thôn Tam Xuân đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Thôn Tam Xuân

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp xã Đại Sơn; phía Tây giáp thôn Mạnh Tân; phía Bắc giáp thôn Quán Đào; phía Nam giáp xã Gia Phúc.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 996 hộ.

+ Số nhân khẩu: 3284 người .

- Diện tích tự nhiên: 200,77 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Nhà Văn hóa: Có 03 nhà văn hóa: 01 thôn Lũy Dương, 02 thôn Xuân Trình; Dự kiến tiếp tục sử dụng 01 nhà văn hóa thôn Lũy Dương để làm điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của thôn; 02 nhà văn hóa thôn Xuân Trình thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

+ Đình làng: 03 (Đình Lũy Dương; Trình Xá, Xuân Dương);

+ Chùa: 03 (Chùa Phúc Hải, Hải Lam, Xuân Dương);

+ Sân vận động: Có 02 sân vận động: 01 thôn Lũy Dương, 01 thôn Xuân Trình; dự kiến tiếp tục sử dụng sân vận động thôn Xuân Trình; 01 sân vận động thôn Lũy Dương thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Tam Xuân: 01 chi bộ. Với 99 đảng viên trên cơ sở sáp nhập chi bộ thôn Lũy Dương (50 đảng viên) và chi bộ thôn Xuân Trình (49 đảng viên).

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

02 thôn liền kề nhau, 02 thôn có quy mô trên 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội giữa hai thôn cơ bản đồng bộ; các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa, khu thể thao, công trình tín ngưỡng, tâm linh và các hoạt động văn hóa cộng đồng có tính liên kết, phù hợp cho việc tổ chức hoạt động sau sắp xếp mà không gây xáo trộn lớn đến đời sống Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

* Đối với người hoạt động không chuyên trách:

+ Số lượng: Tổng số 04 người.

- Đề xuất phương án bố trí: Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên

* Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp:

+ Số lượng: **02** người.

+ Phương án bố trí: dự kiến bố trí **02** người đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể: 01 Phó thôn; 01 Thôn đội trưởng.

1.6. Sáp nhập thôn Cộng Hòa với thôn Thành Lập và thôn Đồng Tâm để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn **Mạnh Tân**. Sau sắp xếp, thôn Mạnh Tân đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Thôn Mạnh Tân

- Vị trí địa lý, ranh giới:

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Tam Xuân, thôn Quán Đào; phía Tây giáp thôn Cao Dương; phía Bắc giáp thôn Tân Tiến; phía Nam giáp thôn Bình Đề, thôn Tam Xuân và xã Gia Phúc.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu:

+ Số hộ gia đình: 906 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.882 người.

- Diện tích tự nhiên: 149,82 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

+ Nhà Văn hóa: Có 03 nhà văn hóa: 01 thôn Cộng Hòa, 01 thôn Thành Lập, 01 thôn Đồng Tâm; dự kiến tiếp tục sử dụng 01 nhà văn hóa thôn Cộng Hòa để làm điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của thôn; 02 nhà văn hóa thôn Thành Lập và thôn Đồng Tâm thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

+ Chùa: 01 (Chùa Mạnh Tân);

+ Miếu: 01 Mạnh Tân.

+ Bể bơi: 01 (thôn Thành Lập).

+ Sân vận động: Có 03 sân động: 01 thôn Cộng Hòa, 01 thôn Thành Lập, 01 thôn Đồng Tâm; dự kiến tiếp tục sử dụng sân vận động thôn Thành Lập; 02 sân vận động thôn Cộng Hòa và thôn Đồng Tâm thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập: 01 chi bộ, với 168 đảng viên, trên cơ sở sáp nhập chi bộ thôn Cộng Hòa (93 đảng viên), chi bộ thôn Thành Lập (44 đảng viên) và chi bộ thôn Đồng Tâm (31 đảng viên).

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

03 thôn liền kề nhau, 01 thôn có quy mô hộ gia đình trên 100%; 01 thôn có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định, 01 thôn có quy mô dưới 50%

số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa tương đồng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Bên cạnh đó, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội giữa ba thôn cơ bản đồng bộ; các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa, khu thể thao, công trình tín ngưỡng, tâm linh và các hoạt động văn hóa cộng đồng có tính liên kết, phù hợp cho việc tổ chức hoạt động sau sắp xếp mà không gây xáo trộn lớn đến đời sống Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

* Đối với người hoạt động không chuyên trách:

- Số lượng: Tổng số **06** người.

- Đề xuất phương án bố trí: Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên

* Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp:

+ Số lượng: **03** người.

+ Phương án bố trí: dự kiến bố trí **02** người đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể: 01 Phó thôn; 01 Thôn đội trưởng; đôi dư **01** người.

(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).

2. Giữ ổn định 14 thôn, gồm:

- 3.1. Thôn Phương Điểm 1: có 416 hộ, dân số 1.427 người; tổng diện tích tự nhiên 51 ha.
- 3.2. Thôn Phương Điểm 2: có 1.003 hộ, dân số 3.576 người; tổng diện tích tự nhiên 34 ha.
- 3.3. Thôn Đức Đại 2: có 483 hộ, dân số 1.605 người; tổng diện tích tự nhiên 62 ha.
- 3.4. Thôn Ngà: có 502 hộ, dân số 1.544 người; tổng diện tích tự nhiên 63 ha.
- 3.5. Thôn Chăm: có 499 hộ, dân số 1.573 người; tổng diện tích tự nhiên 66 ha.
- 3.6. Thôn Hội Xuyên 1: có 550 hộ, dân số 1.758 người; tổng diện tích tự nhiên 54 ha.
- 3.7. Thôn Hội Xuyên 2: có 982 hộ, dân số 3.402 người; tổng diện tích tự nhiên 79 ha.
- 3.8. Thôn Đức Đại 1: có 772 hộ, dân số 2.577 người; tổng diện tích tự nhiên 60 ha.
- 3.9. Thôn An Tân: có 586 hộ, dân số 1.809 người; tổng diện tích tự nhiên 113,44 ha.
- 3.10. Thôn Phúc Tân: có 783 hộ, dân số 2.646 người; tổng diện tích tự nhiên 118,94 ha.
- 3.11. Thôn Lãng Xuyên: có 562 hộ, dân số 1.703 người; tổng diện tích tự nhiên 118,19 ha.
- 3.12. Thôn Bình Đê: có 867 hộ, dân số 2.697 người; tổng diện tích tự nhiên 144,18 ha.
- 3.13. Thôn Cao Dương: có 573 hộ, dân số 1.723 người; tổng diện tích tự nhiên 130,80 ha.
- 3.14. Thôn Quán Đào: có 933 hộ, dân số 3.012 người; tổng diện tích tự nhiên 167,97 ha.

4. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập: 20 thôn

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)

5. Thực hiện phương án bố trí đủ 03 chức danh chuyên trách theo quy định là Bí thư chi bộ; Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn; Trưởng thôn đối với 14 thôn giữ ổn định, không tổ chức sắp xếp.

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN SAU SẮP XẾP

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

Sau sắp xếp, sáp nhập thôn, đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn không tiếp tục tham gia công tác tại thôn, thì việc giải quyết chế độ, chính sách thực hiện theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế. Theo quy định tại Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP thì đối tượng “người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền” thuộc đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế và được hưởng chế độ theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ. Kinh phí giải quyết chính sách tinh giản biên chế do ngân sách nhà nước cấp.

(Có phụ biểu 3-3A kèm theo)

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG, SẮP XẾP NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 13 nhà văn hóa
- Dự kiến sử dụng: 06 nhà văn hóa (thôn Phương Điểm 3, thôn Lương Nham, thôn Cao Lý, thôn Quán Đào, thôn Lũy Dương, thôn Cộng Hòa)
- Số dôi dư: 07 nhà văn hóa (01 thôn Phương Điểm 4, 01 thôn Tiên Lý, 01 thôn Tam Lương, 02 thôn Xuân Trình, 01 thôn Thành Lập, 01 thôn Đồng Tâm).

b) Sân vận động

- Tổng số: 08 sân vận động.
- Tổng số dự kiến sử dụng: 04 (thôn Cao Lý; thôn Đông Cận, thôn Xuân Trình; thôn Thành Lập)
- Tổng số dôi dư: 04 (01 thôn Tam Lương, 01 thôn Lũy Dương, 01 thôn Cộng Hòa; 01 thôn Đồng Tâm).

4.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 06 nhà văn hóa và 04 sân vận động tiếp tục sử dụng làm điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng tại các thôn.

- Số dôi dư: 07 nhà văn hóa và 04 sân vận động thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố:

- Quan tâm ban hành hướng dẫn cụ thể về tổ chức bộ máy, bố trí chức danh và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia trực tiếp ở thôn sau khi thực hiện nhập thôn. Hướng dẫn kiện toàn, thực hiện chuyên trách đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở các thôn thực mô hình kiêm nhiệm hiện nay.

- Có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với các trường hợp Người tham gia trực tiếp ở thôn dôi dư, thôi tham gia công tác sau sáp nhập nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và đội ngũ cán bộ ở thôn.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của thôn sau sáp nhập để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn.

- Xem xét điều chỉnh mức phụ cấp, hỗ trợ phù hợp với khối lượng công việc tăng lên sau khi nhập thôn.

Phần thứ năm

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức lấy ý kiến cử tri về đề án

- Hình thức lấy ý kiến:

UBND xã lựa chọn hình thức Phát phiếu lấy ý kiến hộ của gia đình theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 26 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Công văn số 2739/SNV-XDCQ&CTTN ngày 27/5/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng.

- Thời gian tổ chức lấy ý kiến đại diện hộ gia đình: Hoàn thành vào ngày 20/6/2026.

- Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp thực hiện Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Gia Lộc.

- Địa điểm: Tại các hộ gia đình ở các thôn sắp xếp, tổ chức lại trên địa bàn xã.

2. Thông qua kỳ họp HĐND cấp xã

- Trên cơ sở tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ của các thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại trên địa bàn xã, UBND xã hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Gia Lộc.

- Trên cơ sở hồ sơ Đề án do Ủy ban nhân dân xã trình, Hội đồng nhân dân xã xem xét ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Gia Lộc.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày **30/6/2026**.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ.

1. Đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã

Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc lấy ý kiến Nhân dân tại các địa bàn được phân công đảm bảo yêu cầu, đúng quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong nhận thức và hành động đối với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Phối hợp với UBND xã, các thôn liên quan tổ chức lấy ý kiến cử tri bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, đúng quy định của pháp luật.

- Tham gia giám sát quá trình tổ chức thực hiện Đề án; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của Nhân dân với cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp tham mưu kiện toàn Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tại thôn sau khi hoàn thành việc sắp xếp.

3. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án bảo đảm đồng bộ với công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Tham mưu phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng, chi bộ thôn; phương án bố trí, giới thiệu nhân sự Bí thư Chi bộ thôn sau sắp xếp theo quy định.

- Phối hợp định hướng công tác thông tin, tuyên truyền; kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong quá trình thực hiện Đề án.

- Phối hợp tham mưu kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn sau sắp xếp.

4. Văn phòng HĐND - UBND

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát các văn bản tham mưu UBND xã trình xin ý kiến Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo liên quan đến việc sắp xếp các thôn.

- Trình ký các văn bản và tham mưu tổ chức các cuộc họp của UBND xã liên quan đến việc sắp xếp các thôn.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các ngành có liên quan để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện sắp xếp các thôn.

5. Phòng Văn hóa -Xã hội

- Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp các thôn trên địa bàn xã, là đầu mối giúp Ban Chỉ đạo, UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án này đảm bảo thời gian, tiến độ đề ra và tiếp nhận, tổng hợp, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp các thôn.

- Chủ trì tổng hợp, xây dựng Đề án sắp xếp các thôn hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và trình Hội đồng nhân dân xã ban hành các Nghị quyết liên quan về sắp xếp thôn.

- Hướng dẫn các thôn tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân; hoàn thiện hồ sơ trình HĐND xã xem xét, thông qua và trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Tham mưu UBND xã Phương án sắp xếp, bố trí các chức danh Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận sau khi sắp xếp các thôn trên địa bàn xã trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét cho chủ trương.

- Tham mưu cho UBND xã trong việc triển khai thực hiện các chính sách, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách thôn bị ảnh hưởng bởi việc sắp xếp thôn; tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến giải quyết chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn trong quá trình thực hiện sắp xếp các thôn theo thẩm quyền.

6. Phòng Kinh tế

- Rà soát, tham mưu phương án quản lý, sử dụng, xử lý nhà văn hóa, sân vận động, tài sản công và cơ sở vật chất của các thôn liên quan sau sắp xếp.

- Tham mưu bố trí kinh phí phục vụ công tác xây dựng và triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

- Hướng dẫn rà soát, điều chỉnh các nội dung liên quan đến xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án đầu tư và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có liên quan đến địa bàn thôn sau sắp xếp.

- Phối hợp cung cấp tài liệu, số liệu phục vụ xây dựng Đề án.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và đổi tên một số thôn trên địa bàn xã.

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các phương tiện thông tin của địa phương; góp phần tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

8. Công an xã

- Chủ trì rà soát, cung cấp số liệu về dân cư; lập danh sách cử tri đại diện hộ gia đình phục vụ việc xây dựng Đề án và tổ chức lấy ý kiến cử tri.

- Cập nhật, điều chỉnh dữ liệu dân cư, địa chỉ hành chính sau khi hoàn thành việc sắp xếp thôn.

- Chủ động nắm tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau quá trình thực hiện sắp xếp thôn; kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh.

- Rà soát, tham mưu kiện toàn lực lượng an ninh trật tự ở cơ sở phù hợp với địa bàn thôn sau sắp xếp.

9. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp với Công an xã và các lực lượng liên quan giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong quá trình thực hiện Đề án.

- Rà soát, tham mưu kiện toàn đội ngũ thôn đội trưởng sau sắp xếp.

10. Các thôn, Tổ Công tác lấy ý kiến

Thực hiện niêm yết dự thảo Đề án tại nhà văn hóa thôn; phối hợp với Công an xã rà soát, lập danh sách các hộ gia đình để phục vụ lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến nhân dân vào dự thảo Đề án; hoàn thiện hồ sơ báo cáo UBND xã. Các thôn thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau sắp xếp, tổ chức lại thôn.

11. Các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện Đề án; chủ động tham mưu giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh; bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại thôn được thực hiện đúng quy định, dân chủ, công khai, khách quan và đạt hiệu quả cao.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Gia Lộc./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- TTr Đảng ủy xã;
- TTr HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thung